

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA TRẮC ĐỊA – BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI



BÁO CÁO
TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC
KHOA TRẮC ĐỊA - BẢN ĐỒ
VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

HÀ NỘI, THÁNG 10/2023

BÁO CÁO
TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC
KHOA TRẮC ĐỊA – BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Kính thưa các vị khách quý !

Kính thưa các quý vị đại biểu !

Năm học 2022-2023 đã kết thúc, thực hiện Kế hoạch số 557/KH-MĐC ngày 9/10/2023 của Hiệu trưởng về Kế hoạch tổ chức Hội nghị Đại biểu viên chức Trường Đại học Mở - Địa chất lần thứ 50, hôm nay Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai tổ chức Hội nghị CBVC để tổng kết, đánh giá những kết quả mà tập thể cán bộ, viên chức và sinh viên trong Khoa đã thực hiện trong năm học vừa qua, đánh giá những ưu điểm, những tồn tại, rút ra bài học kinh nghiệm, tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của Nhà trường, của Khoa trong năm học 2022-2023 đồng thời Hội nghị cũng sẽ thảo luận đề ra những phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cho công tác của Khoa năm học 2023-2024.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu nhà trường và các phòng ban chức năng đã đến dự Hội nghị, lắng nghe và giải đáp các thắc mắc của CBVC trong Khoa.

Thay mặt Đoàn chủ tịch, tôi xin trình bày báo cáo hội nghị cán bộ viên chức khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai năm học 2022-2023.

Báo cáo gồm 2 phần:

- **Phần thứ nhất:** Báo cáo tổng kết các hoạt động của Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai năm học 2022-2023
- **Phần thứ hai:** Phương hướng, nhiệm vụ của Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai năm học 2023-2024

Phần thứ nhất
BÁO CÁO TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG
CỦA KHOA TRẮC ĐỊA - BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
NĂM HỌC 2022-2023

Kính thưa quý vị đại biểu!

Năm học 2022-2023 là năm học ngành giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị quyết của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, văn bản của Bộ GD&ĐT về giáo dục đại học; Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; Chỉ thị 1112/CT-BGDDT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Công văn số 4735/BGDĐT-GDDH ngày 23/9/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục đại học.

Những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023

Thuận lợi

- Đội ngũ cán bộ giảng viên là các nhà khoa học chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm, được đào tạo đa lĩnh vực liên quan đến trắc địa bản đồ và quản lý đất đai từ các trường đại học trong và ngoài nước

- Khoa luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Nhà trường, sự giúp đỡ ủng hộ của các đơn vị trong và ngoài trường không ngừng tiếp tục đổi mới toàn diện các hoạt động để từng bước nâng cao chất lượng, hội nhập với giáo dục đại học khu vực và trên thế giới.

- Các mặt hoạt động của Khoa luôn được Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa và Hội đồng Khoa quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Khoa trong giai đoạn mới, hướng tới tự chủ. Cán bộ viên chức khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai đoàn kết nhất trí quyết tâm xây dựng khoa vững mạnh toàn diện.

- Khoa đã thực hiện đánh giá được 02 chương trình đào tạo đại học và tiếp tục triển khai Đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật trắc địa - bản đồ trình độ thạc sỹ.

- Công tác tuyển sinh Đại học và Sau đại học được Đảng ủy, Ban chủ nhiệm Khoa và các Bộ môn quan tâm chỉ đạo và tiến hành thực hiện sát sao đến từng địa phương, từng đối tượng, đáp ứng được nhu cầu của người học.

Khó khăn

- Trong những năm gần đây do bão hòa của một số ngành nghề đào tạo ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn đặc biệt là tuyển sinh hệ đại học chính quy, cơ hội việc làm tại các khu công nghiệp, khu chế xuất đào tạo nghề với chi phí đào tạo ít, lương cao thu hút nguồn lao động do vậy ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo của Khoa.

- Mặc dù đã có những dự án về đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác đào tạo tuy nhiên trang thiết bị vẫn còn lạc hậu, chưa đáp ứng với thời đại.

Phát huy những yếu tố thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, toàn khoa đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học.

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Đảng ủy, Ban chủ nhiệm khoa luôn coi công tác chính trị, tư tưởng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động của Khoa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban chủ nhiệm Khoa và Ban chủ nhiệm các Bộ môn, toàn thể cán bộ viên chức, sinh viên trong khoa luôn nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng, Nhà nước và các Bộ ngành có liên quan; hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào thi đua và các hoạt động văn thể do Trường và các tổ chức đoàn thể phát động; nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với sự phát triển của Khoa, của Trường trong việc phấn đấu, rèn luyện về tư tưởng, đạo đức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Nhà trường.

Nhận xét, đánh giá chung:

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng luôn được Khoa quan tâm và coi trọng. Qua việc học tập quán triệt các Nghị quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước và triển khai các hoạt động khác đã giúp cho cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa hiểu rõ về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong các hoạt động Khoa, của Trường; Khoa đã xây dựng được khối đoàn kết trong toàn khoa, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, đẩy lùi tiêu cực góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong Khoa từ đó tạo không khí vui tươi, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Nhà trường, hoàn thành mọi nhiệm vụ

của Khoa, Trường.

Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng:

Phổ biến kịp thời, kiểm tra, đôn đốc toàn thể cán bộ viên chức và sinh viên trong Khoa thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành liên quan và của Nhà trường đề ra.

Lãnh đạo khoa cùng với lãnh đạo các bộ môn phải chủ động kịp thời trong việc nắm bắt được tình hình, tâm tư, nguyện vọng và tư tưởng của cán bộ viên chức và sinh viên trong khoa để cùng có hướng giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong thực thi nhiệm vụ.

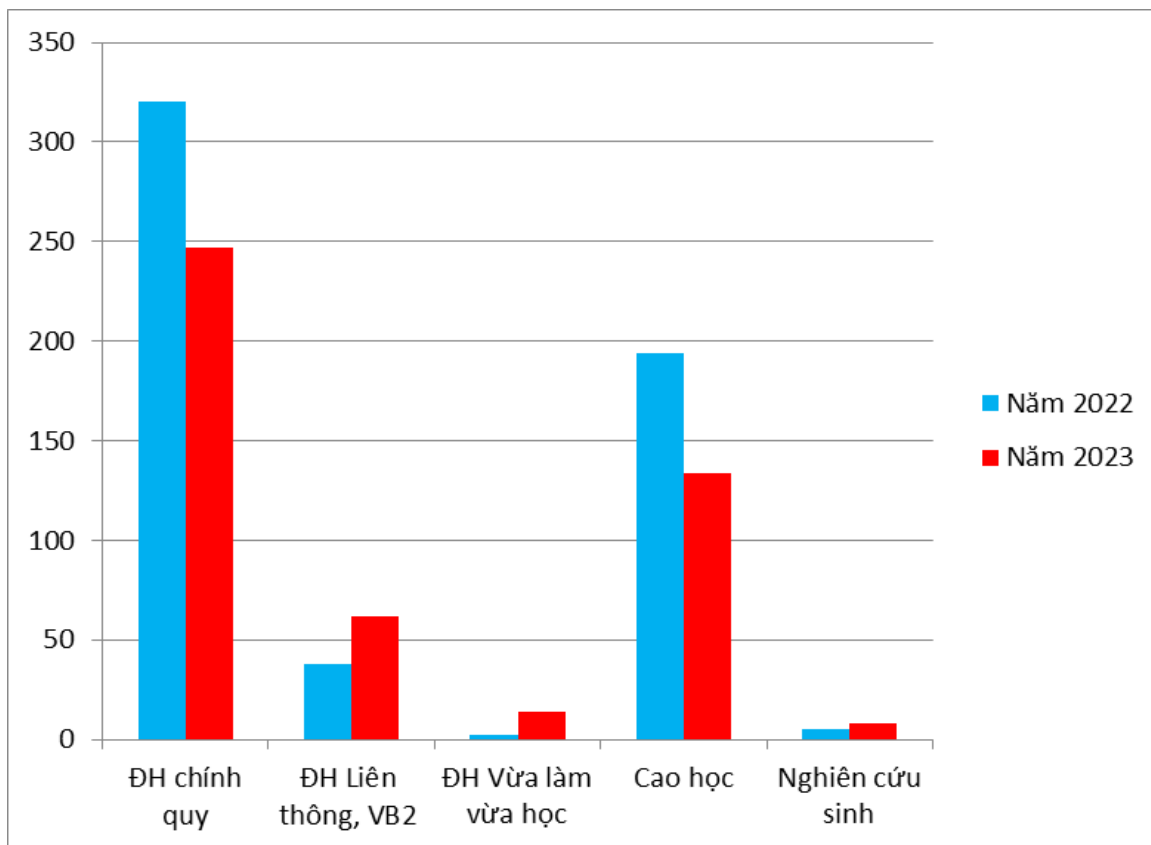
2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tuyển sinh năm 2023

Kết quả tuyển sinh các hệ đào tạo Chính quy, Liên thông ĐH, VLVH, Văn bằng 2, Sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) năm 2023 được thể hiện trong Bảng 1:

Bảng 1: Kết quả tuyển sinh

Hệ đào tạo	Ngành đào tạo	Năm 2022	Năm 2023	Tăng (+)/Giảm (-) (%)	Ghi chú
ĐH chính quy	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	55	46	-16,4	
	Địa tin học	42	45	7,1	
	Quản lý đất đai	173	105	-39,3	
	Quản lý phát triển đô thị và Bất động sản	50	51	2,0	
ĐH Liên thông, Văn bằng 2	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	36	61	69,4	
	Quản lý đất đai	2	1	-50,0	
ĐH vừa làm vừa học	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	2	14	600,0	
Cao học	Kỹ thuật trắc địa	88	61	-30,7	
	Bản đồ viễn thám và HTTĐL	42	18	-57,1	
	Quản lý đất đai	64	55	-14,1	
Nghiên cứu sinh	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	5	8	60,0	
Tổng		559	465	-16,8	



Hình 1: So sánh quy mô tuyển sinh năm 2022 và 2023

Đánh giá công tác tuyển sinh trong năm 2023: Tính tổng thể tuyển sinh các hệ năm 2023 giảm 16,8% so với năm 2022, tuy nhiên

- Hệ đào tạo đại học chính quy, đã tuyển đủ chỉ tiêu ở hai ngành Quản lý đất đai và Quản lý phát triển đô thị và Bất động sản.

- Hệ đào tạo sau đại học: tổng số lượng tuyển sinh các ngành giảm hơn so với năm 2022 do hiện tại có những quy định mới về xét tuyển đầu vào.

Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- **Tồn tại, hạn chế:** So với năm trước số lượng tuyển sinh năm nay giảm, vẫn tồn tại chênh lệch giữa các hệ và ngành đào tạo của khoa, tuyển sinh hệ đại học vẫn tập trung vào ngành Quản lý đất đai.

- **Nguyên nhân:**

- + Kế hoạch tuyển sinh 2023 đã được nhà trường và khoa tiếp tục triển khai thực hiện sát sao đến từng địa phương, các thông tin tuyển sinh được phổ biến rộng rãi đến đối tượng dự tuyển.

- + Tuy nhiên xuất hiện tình trạng lệch pha trong cung - cầu nguồn nhân lực do thí sinh và phụ huynh không được cung cấp thông tin đầy đủ về nhu cầu của thị trường lao động, vẫn còn tình trạng lựa chọn ngành nghề theo trào lưu, chưa

có sự nghiên cứu kỹ.

+ Tâm lý chung là học sinh và ngay cả phụ huynh đều có nguyện vọng cho con theo học những ngành nghề thời thượng trong xã hội. Các nghề nghiệp có tính chất nặng nhọc hoặc điều kiện làm việc hơi vất vả, không tập trung tại các thành phố lớn như trắc địa, địa chất, môi trường, cầu đường, ... ít được học sinh lựa chọn hơn dù đầu ra sau tốt nghiệp rất thuận lợi. Dù nhu cầu việc làm rất lớn, nhưng trong suy nghĩ của nhiều thí sinh, họ chưa hiểu và không muốn chọn các ngành nghề liên quan đến kỹ thuật, nông-lâm nghiệp mà thích những ngành nghe “hot” hơn”.

- *Giải pháp:*

Đứng trước thực trạng công tác tuyển sinh không ổn định và đồng đều giữa các ngành trong vài năm gần đây, kết hợp với Nhà trường, Khoa cần phải thực hiện các công việc sau:

+ Công tác dự báo thị trường lao động và định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT rất quan trọng. Ngành chức năng và các địa phương cần phải thống kê được nguồn nhân lực cũng như dự báo thị trường lao động, làm cơ sở để thí sinh nghiên cứu. Hiện nay, công tác hướng nghiệp tại các trường phổ thông còn thiếu thông tin, chủ yếu do giáo viên tự tìm kiếm nên chưa chuẩn xác về tương lai công việc của một số ngành học.

+ Mặc dù hầu hết cơ sở giáo dục đại học và trường phổ thông đều có chương trình tư vấn tuyển sinh, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, thế nhưng, kiểu tư vấn “chộp nhoáng”, thời vụ như cách làm của các ngày hội tư vấn tuyển sinh đang diễn ra trước thời điểm học sinh lớp 12 làm hồ sơ đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng có thể cung cấp những thông tin không đầy đủ về nhu cầu của thị trường lao động, cũng như bức tranh phong phú của các ngành nghề. Để tư vấn chuyên sâu đòi hỏi đầu tư về thời gian, thậm chí là ngay từ lớp 10, suốt quá trình học phổ thông chứ không chỉ ở năm lớp 12.

Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Khoa với Trường làm tốt công tác tuyên truyền, quảng bá ngành nghề của Khoa và Trường trên các phương tiện truyền thông, mô tả ngành nghề một cách chi tiết để thu hút các em học sinh từ khi còn học phổ thông.

+ Nghiên cứu mở thêm mã ngành đào tạo mới phù hợp với nhu cầu xã hội.

+ Có giải pháp hỗ trợ việc làm sinh viên sau khi tốt nghiệp; Tăng cường hợp tác với các cơ sở sản xuất để tăng cơ hội việc làm tốt cho sinh viên khi ra trường.

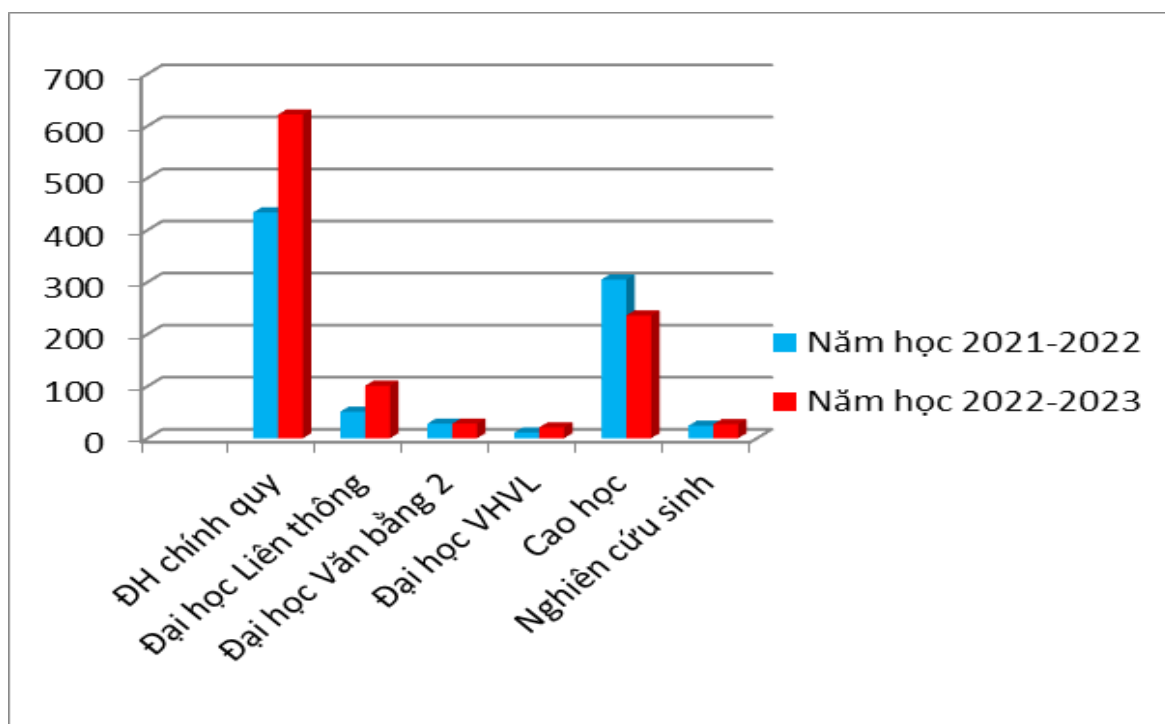
2.1. Quy mô đào tạo

Tổng số người học trong toàn khoa được thể hiện trong Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2: Quy mô đào tạo

Hệ đào tạo	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng (+)/Giảm (-) (%)
ĐH chính quy	434	622	43,32
Đại học Liên thông	51	101	98,04
Đại học Văn bằng 2	28	28	0,00
Đại học VHVL	11	21	90,91
Cao học	305	236	-22,62
Nghiên cứu sinh	24	27	12,50
Tổng	853	1035	21,34

Tổng số sinh viên các hệ đào tạo của Khoa trong năm học 2022-2023 là 1035 tăng so với năm 2021-2022 là 853 em tương ứng 21,34%.



Hình 2: So sánh quy mô đào tạo các hệ năm học 2021-2022 và 2022 – 2023

Từ các số liệu và biểu đồ trên chúng ta có thể thấy quy mô đào tạo và tuyển mới của tất cả các ngành, các hệ trong khoa chủ yếu vẫn là hệ Đại học chính quy và cao học, các hệ còn lại đang vẫn đang tiếp tục giảm hoặc có tuyển sinh được nhưng rất ít, nguyên nhân chủ yếu là do số lượng tuyển sinh đầu vào gặp nhiều khó khăn. Mặc dù quy mô đào tạo trong hai năm gần đây tăng nhưng không đồng đều giữa các ngành điều này gây ảnh hưởng lớn đến phân công giảng dạy trong khoa.

Những kết quả đạt được về đào tạo:

Trong năm học 2022-2023, các em sinh viên đã được phân chuyên ngành và yên tâm học tập. Cùng với sự động viên giúp đỡ của tập thể lớp, của các cán bộ lớp, sự chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo trong khoa và với sự nỗ lực cố gắng của bản thân mỗi sinh viên, các em đã đạt được các thành tích đáng ghi nhận. Kết quả học tập của sinh viên trong năm học 2022-2023 được thống kê trong Bảng 3.

Bảng 3: Kết quả học tập năm học 2022-2023

Xếp loại	Học kỳ 1		Học kỳ 2	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	12	1,93	37	6,17
Giỏi	27	4,34	44	7,33
Khá	104	16,72	115	19,17
Trung bình	145	23,31	107	17,83
Yếu	334	53,70	297	49,50

Nhận xét, đánh giá:

Từ bảng thống kê kết quả học tập của năm học 2022-2023 của hệ đào tạo đại học chính quy cho thấy: Tỷ lệ sinh viên xuất sắc, giỏi, khá trong cả hai học kỳ chiếm từ 20-30%, sinh viên xếp loại yếu trên dưới 50% mỗi kỳ. Nguyên nhân là do chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp và một phần là do các em sinh viên năm thứ nhất, năm thứ hai còn chưa thích ứng được với cách học ở đại học.

Giải pháp:

Lãnh đạo khoa và lãnh đạo các bộ môn cần phối hợp và chỉ đạo chặt chẽ với cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm, đoàn thanh niên, hội sinh viên tổ chức các buổi trao đổi, hướng dẫn các em phương pháp tiếp cận với hình thức học ở bậc đại học nhất là đối với các em sinh viên năm thứ nhất nhằm giúp đỡ các em nâng cao điểm số của mình, đồng thời tạo nhiều câu lạc bộ lành mạnh thu hút các em tham gia, gắn cá nhân với tập thể từ đó tạo được sự phấn khởi tích cực và hứng thú trong học tập của mỗi em.

2.3. Công tác giảng dạy và hướng dẫn đồ án, luận văn, luận án

Bảng 4: Khối lượng giảng dạy năm học 2022-2023

TT	Bộ môn	Giờ Quy định	Giờ miễn giảm	Giờ sau miễn giảm	Giờ thực hiện	Giờ vượt	% Thực hiện
		1	2	3	4	(5) = (4) - (3)	(4) / (3)%
1	Bản đồ	1 620	356,4	1 263,6	1 696,1	432,5	134,23
2	Địa chính	2 970	352,4	2 617,6	8 210,1	5 592,5	313,65
3	Đo ảnh và Viễn thám	2 160	437,4	1 722,6	4 226,5	2 503,9	245,36
4	Trắc địa cao cấp	1 350	121,5	1 228,5	3 411,1	2 182,6	277,66
5	Trắc địa công trình	2 160	378	1 782	5 545,9	3 763,9	311,22
6	Trắc địa mở	2 700	513	2 187	4 538,6	2 351,6	207,53
7	Trắc địa phổ thông và sai số	2 160	175,5	1 984,5	2 795,8	811,3	140,88
	Toàn khoa	15 120	2 334,2	12 785,8	30 424,1	17 638,3	237,95

Đánh giá chung:

Trong năm học 2022-2023 toàn Khoa đã hoàn thành tốt và vượt mức khối lượng giảng dạy theo quy định. Tổng số giờ thực hiện trong toàn Khoa là 30.424,1 trong đó số giờ vượt là 17.638,3 giờ, số giờ thực hiện giảm 1.264,23 so với năm học 2021-2022.

Nhìn chung, các bộ môn trong khoa đều thực hiện đúng các quy định của Nhà trường trong công tác giảng dạy, thi cử, chủ động trong việc bố trí cán bộ tham gia giảng dạy phù hợp với điều kiện của từng bộ môn. Tuy nhiên do ảnh hưởng của việc tuyển sinh giữa các ngành, các hệ không đồng đều nên sự phân bổ giờ dạy cũng gặp nhiều khó khăn dẫn đến vẫn còn tình trạng thiếu giờ ở các bộ môn Trắc địa phổ thông và Sai số và Bản đồ.

Trong năm học vừa qua, công tác hướng dẫn tốt nghiệp đại học và sau đại học cũng đã được các bộ môn nghiêm túc thực hiện.

- Hệ Đại học:

Từ khóa 63 trở đi số tín chỉ thực tập doanh nghiệp đã được tăng lên 10 tín chỉ đối với khối ngành kỹ thuật. Với thời lượng thực tập tương đối dài, Ban chủ nhiệm khoa và Ban chủ nhiệm các bộ môn trong khoa đã kết nối với các cơ quan, đơn vị sản xuất để gửi các em tham gia thực tập nhằm trau dồi kiến thức và tay nghề thực tế để đáp ứng được yêu cầu của công việc sau khi tốt nghiệp.

Các đơn vị khoa đã hợp tác gửi sinh viên thực tập trong thời gian vừa qua: Cục Bản đồ Bộ Tổng tham mưu, Công ty Trắc địa bản đồ Bộ Quốc phòng, Xí

ngành phát triển công nghệ Trắc địa Bản đồ và Xí nghiệp trắc địa thuộc Công ty Trắc địa bản đồ Bộ Quốc phòng, Công ty CP thương mại và phát triển Năng Lượng Việt, Trung tâm Khảo sát, Quy hoạch Xây dựng thuộc Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia,...

Trong năm học 2022-2023 khoa đã giao về các bộ môn hướng dẫn tốt nghiệp cho 84 em sinh viên, đến nay các em đều đã hoàn thành và bảo vệ trước các hội đồng tốt nghiệp.

Năm học 2022-2023, Nhà trường đã tổ chức xét tốt nghiệp cấp bằng cho sinh viên trong khoa với kết quả như sau:

Bảng 5. Thống kê số lượng sinh viên được xét tốt nghiệp năm học 2022-2023

STT	Đợt	Số sv được xét TN
1	Đợt tháng 9 năm 2022	91
2	Đợt tháng 12 năm 2022	10
3	Đợt tháng 9 năm 2022	9
	Cộng	110

Bảng 6. Kết quả xếp loại sinh viên tốt nghiệp năm học 2022-2023

TT	Khoa	Xếp loại tốt nghiệp				Số lượng sv các khóa đã bảo vệ TN nhưng thiếu CDR
		Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB	
1	Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai	1	18	80	11	76

- Hệ Sau đại học: Trong năm học 2022-2023 đã có 203 học viên cao học bảo vệ luận văn thạc sĩ và 05 NCS đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

Nhìn chung toàn thể cán bộ giảng dạy trong khoa đều tích cực chủ động thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học từ đó tạo cho sinh viên và học viên có hứng thú hơn trong học tập và thi cử. Việc xây dựng ngân hàng đề thi, đáp án, hình thức thi cũng đã được các bộ môn chủ động thực hiện theo đúng quy định và kế hoạch của Nhà trường.

2.4. Kết quả xử lý học tập năm học 2022-2023

Học kỳ 1:

+ Buộc thôi học: 41 sinh viên;

- + Cảnh báo kết quả học tập mức 1: 36 sinh viên;
- + Cảnh báo kết quả học tập mức 2: 95 sinh viên;
- + Cảnh báo kết quả học tập mức 3: 16 sinh viên;

Học kỳ 2:

Khoa đang đề nghị

- + Buộc thôi học: 42 sinh viên do kết quả học tập kém,
- + Cảnh báo kết quả học tập mức 1: 36 sinh viên;
- + Cảnh báo kết quả học tập mức 2: 77 sinh viên;
- + Cảnh báo kết quả học tập mức 3: 24 sinh viên;

2.5. Công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên

2.5.1. Công tác sinh viên

Khoa đã triển khai thực hiện tốt các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường về công tác quản lý sinh viên. Giáo viên chủ nhiệm và các cố vấn học tập thường xuyên có trao đổi trực tiếp với sinh viên để quản lý, phổ biến và triển khai công văn tới các lớp, hỗ trợ sinh viên trong các hoạt động liên quan đến đào tạo và công tác sinh viên. Công tác khen thưởng và kỷ luật được triển khai đến từng lớp do Khoa quản lý.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên vẫn đang từng bước được hoàn thiện, tuy nhiên do hiện tại các em học theo tín chỉ ở các lớp khác nhau nên việc quản lý và liên hệ gặp rất nhiều khó khăn.

Công tác sinh hoạt lớp; tuần công dân sinh viên đầu khóa, đầu năm học: Việc sinh hoạt lớp, tuần công dân sinh viên đầu khóa, đầu năm học được duy trì thường xuyên theo kế hoạch. Các đợt sinh hoạt lớp trong năm học theo kế hoạch của nhà trường đã được các lớp và giáo viên chủ nhiệm nghiêm túc thực hiện, việc tổ chức thường xuyên các buổi sinh hoạt lớp đã tạo điều kiện cho việc triển khai thông tin đến sinh viên được nhanh chóng đồng thời giúp nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các em sinh viên trong khoa.

Công tác thi đua, khen thưởng sinh viên:

Đề động viên, khuyến khích tinh thần học tập cho các em sinh viên, hàng năm Nhà trường phân bổ quỹ học bổng khuyến khích học tập và khen thưởng cho sinh viên có thành tích học tập tốt.

- Học bổng khuyến khích học tập: Trong năm học 2022-2023 toàn khoa đã xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho 106 sinh viên với kinh phí là 607.555.000 đồng.

- Thi đua khen thưởng: Trong học kỳ 1 và học kỳ 2 năm học 2022-2023 đã xét khen thưởng cho 02 tập thể lớp sinh viên xuất sắc, 11 sinh viên xuất sắc và 44 sinh viên giỏi với tổng số tiền khen thưởng là 7.400.000 đồng.

- Trong dịp lễ khai giảng năm học mới 2023-2024 khoa cũng đã lựa chọn và đề nghị khen thưởng cho 02 sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập, 03 sinh viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, 02 sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động phong trào và 02 sinh viên có thành tích vượt khó vươn lên trong học tập.

- Trong Lễ tổng kết năm học 2022-2023 của khoa đã xét và trao khen thưởng cho 02 sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện, 03 nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải tại cấp khoa, 01 sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic cấp Quốc gia, 08 sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic cấp trường và 10 sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động phong trào với số tiền là 4.300.000 đồng.

- Trong năm học 2022-2023, khoa cũng đã xét và cấp học bổng cho 15 sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập, 04 sinh viên vượt khó học giỏi, 01 thủ khoa đầu vào và 01 thủ khoa đầu ra từ nguồn học bổng tài trợ của GS.TSKH Hoàng Ngọc Hà và PGS.TS Dương Văn Phong với tổng số tiền là 21.000.000 đồng.

Việc xét và trao học bổng từ các cá nhân tài trợ cho khoa nhằm đánh giá, ghi nhận và biểu dương những sinh viên đạt kết quả cao trong học tập và rèn luyện đồng thời thể hiện sự quan tâm hỗ trợ của các thầy cô giáo trong khoa đến những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện gia đình chính sách xã hội. Qua đây, khoa cũng rất mong muốn và hy vọng tiếp tục nhận được nguồn tài trợ học bổng từ các thầy cô khác để quỹ học bổng của khoa ngày càng lớn mạnh.

2.5.2. Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm sinh viên

Hoạt động hướng nghiệp và tư vấn việc làm cho các em sinh viên trong khoa đã được triển khai trong các buổi hội thảo, trao đổi về ngành nghề và cơ hội việc làm. Hiện nay nhu cầu tuyển dụng kỹ sư tốt nghiệp từ khoa rất cao nhưng không tuyển được người đó là do tính chất công việc của ngành là thường xuyên phải đi công tác xa, công việc vất vả nhưng mức lương lại chưa tương xứng với nghề nghiệp do vậy các em sinh viên đã ra trường cũng không mấy mặn mà làm đúng với ngành học của mình. Điều này đã dẫn đến số lượng sinh viên ra trường không làm đúng chuyên ngành được đào tạo tương đối nhiều.

2.6. Công tác đào tạo

2.6.1. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo và chuẩn đầu ra đại học và sau đại học đã được rà soát và chỉnh sửa định kỳ, phù hợp với các bộ môn phụ trách chuyên ngành đào tạo. Trong năm học vừa qua Khoa đã hoàn thành tự đánh giá thêm chương trình đào tạo ngành Quản lý đất đai đạt kết quả tốt. Hiện tại khoa đang tiếp tục khẩn trương triển khai đánh giá tiếp chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Trắc địa bản đồ trình độ thạc sỹ.

2.6.2. Công tác tổ chức đào tạo

Công tác quản lý đào tạo được chú trọng từ việc xây dựng kế hoạch, chương trình học cho các ngành và chuyên ngành đào tạo trong Khoa. Các bộ môn trong Khoa đã chủ động phối hợp với phòng Đào tạo Đại học và Đào tạo Sau đại học để lập thời khóa biểu phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên, học viên và sinh viên.

Công tác công bố kết quả học tập (như nhập điểm, nộp điểm, hoàn thành điểm...) được thực hiện theo đúng quy định.

2.7. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Đối với những môn thi khảo thí, các bộ môn trong khoa đã thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình từ công tác nộp đề thi, đáp án đến công bố thi theo yêu cầu của Nhà trường.

2.8. Xuất bản giáo trình, bài giảng

Công tác biên soạn giáo trình, bài giảng các cấp nhằm mục đích bổ sung nguồn tài liệu học tập cho các em sinh viên vẫn luôn được khoa chú trọng và quan tâm (Bảng 7)

Bảng 7: Giáo trình/sách cấp nhà xuất bản năm học 2022-2023

TT	Bộ môn	Tên giáo trình/sách	Loại (giáo trình, sách tham khảo,)	Tác giả
1	Bản đồ	Xử lý dữ liệu đám mây điểm phục vụ thành lập mô hình 3D	Sách tham khảo	Bùi Ngọc Quý, Nguyễn Quốc Long, Lê Đình Hiền, Đỗ Thị Phương Thảo
2	Địa chính	Bản đồ chuyên đề trong quản lý đất đai	Giáo trình	Trần Xuân Miến, Nguyễn Thế Công, Phạm Thị Kim Thoa, Phùng Minh Sơn
3	Địa chính	Bất động sản và thị	Sách tham	Trần Xuân Miến,

TT	Bộ môn	Tên giáo trình/ sách	Loại (giáo trình, sách tham khảo,)	Tác giả
		trường bất động sản	khảo	Phạm Thị Kim Thoa, Đặng Thị Hoàng Nga, Nguyễn Thị Dung, Trần Thị Bích Hạnh

Bên cạnh đó các bộ môn và khoa cũng đang hoàn thiện các thủ tục để đưa các nguồn sách xuất bản ngoài trường vào để bổ sung vào danh mục tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, học tập.

3. Công tác Khoa học - Công nghệ và Hợp tác quốc tế

3.1 Nghiên cứu khoa học

3.1.1. Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp

Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy cán bộ giảng viên trong khoa còn tích cực trong nghiên cứu khoa học, điều này được thể hiện trong Bảng 8:

Bảng 8: Đề tài khoa học công nghệ các cấp

Nội dung	Số lượng	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
Đề tài cấp Bộ và tương đương			
Năm 2021: Đề tài cấp Bộ GD&ĐT;	4	1.935	
Năm 2022: Đề tài cấp bộ GD&ĐT	3	1.600	
Đề tài cấp Bộ TNMT;	1	1.836	
Đề tài NCKH cấp cơ sở 2023:	5	165	

Đánh giá: Vấn đề tuyển sinh đang trong giai đoạn khó khăn dẫn đến giờ dạy không nhiều, do vậy các giảng viên trong khoa đã chủ động hơn trong việc tìm và thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ, nhìn chung số lượng có tăng so với các năm trước nhưng chưa nhiều, chưa xứng với tiềm lực cán bộ giảng viên trong khoa.

3.1.2. Công tác nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên

Công tác nghiên cứu khoa học sinh viên luôn được quan tâm và triển khai rộng rãi tới các em sinh viên trong khoa. Trong năm học 2022-2023 toàn khoa đã được duyệt 15 đề tài NCKH do Nhà trường cấp kinh phí thu hút 53 sinh viên tham gia. Các báo cáo đã được trình bày tại các tiểu ban vào tháng 6/2023 với 02 báo cáo đạt giải nhất và 01 giải nhì cấp khoa.

Trong kỳ thi Olympic cấp Trường năm học 2022-2023, các em trong khoa cũng đã hưởng ứng và tham gia nhiệt tình và đã có 01 em đạt giải Ba cấp Quốc gia, 03 em đạt giải nhì, 02 em đạt giải Ba và 3 em đạt giải khuyến khích cấp Trường (Bảng 9)

Bảng 9. Kết quả thi Olympic cấp trường năm học 2022-2023

TT	Họ và tên sinh viên	Lớp	Môn	Giải
1	Lê Ái Minh	Quản lý đất đai K66A1	Tiếng Anh K66	Nhì
2	Đào Hồ Lâm	Địa tin học K67	Tiếng Anh K67	Nhì
3	Nguyễn Hoàng Phương Linh	Địa tin học K67	Tiếng Anh K67	Nhì
4	Hồ Thị Kim	Quản lý phát triển đô thị và BDS K67	Hình họa	Ba
5	Lê Đức Hải	Địa tin học K65	Tiếng Anh K63-64-65	Ba
6	Nguyễn Xuân Tú	Trắc địa bản đồ K65	Đại số	Khuyến khích
7	Lê Kim Hoa	Quản lý phát triển đô thị và BDS K67	Hình họa	Khuyến khích
8	Ngô Thị Diệu Thu	Địa tin học K65	Tiếng Anh K63-64-65	Khuyến khích

Bảng 10. Kết quả thi Olympic cấp Quốc gia năm học 2022-2023

TT	Họ và tên sinh viên	Lớp	Môn	Giải
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Địa tin học K65	Vật lý	Giải Ba

Đánh giá:

Công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên đã được quan tâm và đầu tư đúng mức đã tạo được phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học sâu rộng trong Khoa. Các giảng viên và sinh viên đã chủ động hơn trong việc tìm và thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ. Phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh

viên của Khoa luôn được chú trọng và thu hút sự quan tâm, tham gia của sinh viên.

3.1.3. Công bố các kết quả NCKH

Ngoài công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, cán bộ giảng viên trong khoa còn tích cực viết báo, điều này được thể hiện trong Bảng 11.

Bảng 11: Số lượng bài báo được công bố năm học 2022-2023

Danh mục	ISI	Scopus	Quốc tế khác	Bài báo khoa học trong nước	Báo cáo Khoa học, Hội thảo quốc tế	Báo cáo Khoa học, Hội thảo trong nước	Báo cáo sinh hoạt học thuật
Số lượng	02	02	01	07	07	13	64

(Số liệu tính theo năm học từ 01/8/2022 đến 31/8/2023)

Đánh giá:

Trong năm học 2022-2023 cán bộ viên chức và sinh viên Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai đã tham gia nhiều hội thảo, hội nghị trong nước cũng như quốc tế, viết nhiều bài báo trên các tạp chí trong và ngoài nước góp phần không nhỏ vào thành tích nghiên cứu khoa học chung của trường. Tháng 10 năm 2022 tổ chức thành công Hội nghị khoa học quốc tế “Geo-spatial Technologies and Earth Resources 2022 - GTER 2022” nhân dịp kỷ niệm 55 thành lập Bộ môn Trắc địa Mỏ và tháng 9 năm 2023 đã tổ chức thành công Hội nghị khoa học toàn quốc “Trắc địa công trình vì sự phát triển bền vững” nhân kỷ niệm 50 năm thành lập Bộ môn Trắc địa công trình.

Tồn tại và hạn chế:

- Cán bộ tham gia hoạt còn tập trung ở những giảng viên đã có thâm niên công tác hoặc các cán bộ có tâm huyết với nghiên cứu.
- Nghiên cứu chưa đồng đều giữa các bộ môn trong khoa.
- Chưa có nhiều nghiên cứu mang tính chiến lược cũng như hợp tác sâu rộng giữa các nhà khoa học trong và ngoài khoa.

Giải pháp:

- Động viên, tạo điều kiện cũng như có chính sách ưu tiên cho các nhà khoa học trẻ.
- Giao chỉ tiêu cho các nhà khoa học ở những lĩnh vực còn ít công trình nghiên cứu.
- Lập nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực có tính

liên thông ngành.

- Tìm kiếm các nguồn công trình khoa học cũng như tạo môi trường nghiên cứu khoa học hăng say, sâu rộng trong Khoa.

3.1.4. Công tác Nghiên cứu khoa học

Thực trạng:

Việc xác định và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa thực sự xuất phát từ nhiệm vụ giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục.

Cơ chế, chính sách tài chính chưa tạo động lực và điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ. Cơ chế tài chính chưa tạo sự tự chủ cao đối với các tổ chức khoa học và công nghệ. Thiếu các nguồn vốn đầu tư mạo hiểm để khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất thực tế.

Cơ chế quản lý cán bộ khoa học và công nghệ chưa tạo động lực để phát huy năng lực sáng tạo của cán bộ. Chưa có các chính sách cụ thể khuyến khích lực lượng khoa học và công nghệ ngoài trường tham gia đóng góp nghiên cứu.

Phần lớn các kết quả nghiên cứu còn dừng ở phạm vi phòng thí nghiệm, chưa tạo ra nhiều công nghệ hoàn chỉnh có thể thương mại hóa. Chưa chú trọng việc mua sáng chế công nghệ của các nước tiên tiến để đổi mới công nghệ.

Nguyên nhân:

Lãnh đạo các cấp thiếu kiên trì, kiên quyết trong tổ chức và chỉ đạo thực hiện đổi mới quản lý khoa học và công nghệ.

Cơ chế quản lý kinh tế vẫn còn tư duy bao cấp, vốn đầu tư cho nghiên cứu khoa học còn hạn chế.

Giải pháp:

Cần xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc tổ chức thực hiện đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các tập thể, cá nhân.

Khoa và Bộ môn cần có kế hoạch giao chỉ tiêu số lượng bài báo cho cán bộ giảng dạy; Tổ chức kiểm tra việc xây dựng, chỉnh sửa thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở, đề tài của sinh viên một cách nghiêm túc hơn nữa nhằm đảm bảo chất lượng cho các đề xuất; Tăng cường giám sát, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ của khoa và của các chủ nhiệm đề tài.

3.2. Công tác Hợp tác Quốc tế

Trong năm học 2022-2023 khoa vẫn tiếp tục duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đoàn ra: Đi Châu Âu theo dự án CADEO project với mục đích phối hợp xây dựng chương trình giảng dạy tiên tiến.

- Đoàn vào:

+ Đoàn Ba Lan: Tham dự Hội nghị Khoa học quốc tế “Geo-spatial Technologies and Earth Resources 2022 – GTER 2022”

+ Viện GFZ Đức: Lắp đặt và thảo luận về trạm thu GNSS nghiên cứu khí quyển;

+ Trường Đại học Quốc gia Thành Công Đài Loan: Ký kết hợp đào tạo và nghiên cứu khoa học

4. Công tác tổ chức, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ

4.1. Công tác tổ chức bộ máy, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo

Các đơn vị trực thuộc khoa bao gồm 7 bộ môn chuyên ngành và 01 Tổ máy.

Công tác bổ nhiệm lãnh đạo các đơn vị trong khoa được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Nhà trường. Trong năm học 2022-2023 khoa tiếp tục kiện toàn nhân sự Bộ môn Địa chính, Bộ môn Trắc địa cao cấp và đang triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm thêm Phó trưởng khoa.

4.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức

- Trong năm 2022-2023. Các cán bộ giảng viên nhân viên trong khoa tiếp tục tham gia học tập các lớp học bồi dưỡng do Nhà trường tổ chức.

Khoa và các bộ môn luôn chú trọng tới công tác cán bộ, có kế hoạch xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ cả về lượng và chất, nhiều cán bộ trẻ đã được cử đi học tập trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu tiếp cận khoa học tiên tiến của thế giới.

- Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, viên chức:

+ Bồi dưỡng cán bộ cả về chuyên môn, ngoại ngữ và tin học

+ Tạo điều kiện, động viên cán bộ đi học nâng cao trình độ ở nước ngoài

+ Cử cán bộ tiếp xúc với các cơ sở sản xuất nhằm gắn lý thuyết với thực tế sản xuất.

Bảng 12: Cơ cấu cán bộ viên chức của Khoa

Nội dung	Năm 2021-2022	Năm 2022-2023	Tăng/giảm (+)/(-)
Tổng số CBVC	77	72	-5
Trong đó:			

- CBGD trong nước	56	52	-4
- Cán bộ hành chính	2	1	-1
- Cán bộ PVGD	9	9	0
- Cán bộ giảng dạy đang công tác và học tập tại nước ngoài	10	10	0

(Số liệu tính từ 01/8/2022 đến 25/10/2023)

Nhận xét, đánh giá chung: Hiện tại khoa có tổng số cán bộ, viên chức là 72, so với năm 2022 số cán bộ viên chức của khoa giảm 5 do: Thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo khoa chưa tuyển dụng cán bộ viên chức mới và có 05 cán bộ viên chức chuyển công tác trong đó số cán bộ tham gia trực tiếp giảng dạy là 52 người.

Bảng 13: Cơ cấu đội ngũ cán bộ

GS		PGS		TS		ThS	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	1,4	10	13,9	30	41,7	31	43,1

Tỷ lệ giảng viên/sinh viên: 1/11,5

Đội ngũ kỹ thuật viên, CB PVGD:

- Số lượng: 09 người; Trình độ: có trình độ từ thạc sĩ trở lên.
- Hiệu quả làm việc: Đội ngũ kỹ thuật viên, CB PVGD được đào tạo bài bản theo đúng chuyên môn, có năng lực tổ chức sắp xếp kế hoạch, có hiệu quả làm việc tốt.

Bảng cơ cấu đội ngũ cán bộ giảng viên cho thấy năm 2023 số cán bộ của khoa có trình độ trên đại học là 100%. Ngoài số cán bộ cơ hữu kể trên, Khoa còn có đội ngũ đông đảo các cộng tác viên khoa học và cố vấn là các chuyên gia đầu ngành về các lĩnh vực Trắc địa, Bản đồ và Quản lý đất đai là các cán bộ ở các Viện, Trung tâm, Tập đoàn, Tổng công ty, ... thường xuyên tham gia giảng dạy, hướng dẫn khoa học cho các sinh viên, học sinh cao học và nghiên cứu sinh của Khoa.

Nhận xét, đánh giá chung về những kết quả đạt được trong phát triển, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, viên chức của khoa luôn được quan tâm, chú trọng. Đội ngũ cán bộ của khoa đang dần được trẻ hóa và được đào tạo bài bản tại các nước có nền khoa học tiên tiến trên

thế giới, có năng lực và khả năng nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, số lượng cán bộ trẻ lớn cũng là một hạn chế trong việc biên soạn và xuất bản giáo trình của Khoa. Công tác đào tạo cán bộ còn chưa đi vào chiều sâu, chưa phát triển được đội ngũ cán bộ có thể kế cận các cán bộ khoa học đầu ngành đã và sẽ về hưu.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của khoa gồm có 08 phòng thí nghiệm, 01 Phòng máy trắc địa và 01 trạm Cors.

Nhìn chung các phòng thí nghiệm của khoa chưa được đầu tư toàn diện, còn mang tính đơn lẻ, chưa đầy đủ, vẫn còn tồn tại một số thiết bị được đầu tư trước đây đã lạc hậu hoặc mang tính giáo dục chưa đáp ứng tốt cho công tác đào tạo và nghiên cứu. Để phục vụ tốt cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của sinh viên trong và ngoài khoa đòi hỏi phải có sự tăng cường hơn nữa trang thiết bị máy móc hiện đại thay thế.

6. Các hoạt động khác

6.1. Thực hiện quy chế dân chủ

Việc thực hiện quy chế dân chủ của khoa đạt được kết quả tốt, thể hiện trên các nội dung sau:

- Các cuộc họp định kỳ được duy trì và đảm bảo cả về nội dung và chất lượng, phù hợp với nhu cầu công việc. Hội nghị cán bộ viên chức, Hội đồng khoa học và đào tạo,... được tổ chức công khai, dân chủ, đúng quy chế.

- Công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến đội ngũ cán bộ viên chức trong khoa, công khai những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất, tuyển dụng, nâng ngạch, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ viên chức trong khoa.

6.2. Công tác tài chính

Công tác thu chi tài chính của khoa luôn được thực hiện đúng với quy chế của trường, đảm bảo rõ ràng, minh bạch và công khai (có báo cáo chi tiết kèm theo).

Là một khoa chuyên ngành, không có hoạt động kinh doanh nên nguồn thu của khoa rất hạn hẹp. Kinh phí hoạt động thường xuyên của khoa chủ yếu từ các nguồn: Kinh phí hỗ trợ hoạt động do trường cấp, trích tiền phần trăm vượt giờ của cán bộ trong khoa, đóng góp của các chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Đây là con số rất nhỏ so với các khoản chi cho các hoạt động thường xuyên của khoa.

Song hành cùng khoa, nhiều cán bộ và các bộ môn trong khoa đã có

những ủng hộ tích cực cả về vật chất và tinh thần đối với các hoạt động của cán bộ và sinh viên trong khoa. Thay mặt Ban lãnh đạo khoa, tôi xin gửi lời cảm ơn đến các tập thể và cá nhân đã góp phần công sức của mình vào sự nghiệp phát triển chung của khoa. Mong rằng các đóng góp này sẽ tiếp tục được duy trì và nhân rộng hơn nữa.

Bên cạnh các nguồn thu giảm thì các khoản kinh phí phục vụ hoạt động thường niên của khoa hầu như không giảm. Do vậy hàng năm Khoa cần phải hợp với các đơn vị trong khoa lập dự trù kinh phí cho hoạt động thường niên của khoa một cách chi tiết để có kế hoạch đảm bảo tài chính cho các hoạt động của khoa được duy trì ổn định.

6.3. Công tác thi đua khen thưởng

Tính đến thời điểm hiện tại mới chỉ có quyết định đánh giá phân loại viên chức, chưa có quyết định thi đua khen thưởng năm học 2022-2023:

Bảng 14: Kết quả Đánh giá PLVC năm học 2022-2023

Nội dung	Số lượng	Mức phân loại
1. Cá nhân		
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	37	A+
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ	15	A
- Hoàn thành nhiệm vụ	14	B
2. Tập thể:		
- Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	07	A+
- Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ	01	A
- Tập thể hoàn thành nhiệm vụ	01	B

Đánh giá chung: Cán bộ của khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai đã có nhiều thành tích đáng khích lệ. Các cán bộ trong khoa luôn thi đua phấn đấu để đạt được thành tích cao trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đây là nhân tố quan trọng giúp khoa có thể rút ngắn thời gian trong quá trình phát triển và sớm bổ sung được nhiều cán bộ có học hàm học vị để đạt được những thành tích vượt bậc trong thời gian tới. Do vậy, cần duy trì và phát huy những thành tích đã đạt được trong công tác thi đua khen thưởng nhằm khích lệ, động viên các cán bộ viên chức của khoa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

6.4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Trong năm học 2022-2023, toàn thể cán bộ viên chức của khoa luôn có ý

thức nghiêm chỉnh thực hiện quy chế giảng dạy, thi cử và giờ làm việc theo định của nhà trường.

6.5. Công tác Công đoàn

Trong năm học 2022-2023, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ban chủ nhiệm khoa, Công đoàn khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai Triển khai kịp thời các hoạt động của Trường và Công đoàn Trường; Vận động các công đoàn viên trong khoa tham gia các hoạt động từ thiện; Vận động và tổ chức cho cán bộ công đoàn tham quan thực tế tại Ba Vì, Quảng Ninh,...

Đã đề nghị xét trợ cấp khó khăn trong Quý 1, 2, 3 cho 04 công đoàn viên. Tổ chức thăm hỏi, động viên công đoàn viên và gia đình công đoàn viên đau ốm, có việc hiếu một cách kịp thời.

Phối hợp cùng BCN Khoa Tổ chức du xuân đầu năm và nghỉ dưỡng sức hè năm 2023 cho cán bộ viên chức khoa.

Công đoàn khoa đã phối hợp nhịp nhàng với Ban chủ nhiệm khoa để thực hiện mọi nhiệm vụ được cấp trên giao phó, triển khai các hoạt động phong trào một cách tích cực, nhiệt tình, thông qua đó xây dựng được tinh thần đoàn kết, tương trợ trong khoa, trong trường.

6.6. Công tác Đoàn thanh niên và Hội sinh viên

Trong năm học 2022-2023, Liên chi Đoàn và Liên chi Hội khoa luôn giúp đỡ, động viên các đoàn viên thanh niên có cuộc sống lành mạnh, phẩm chất đạo đức tốt, luôn có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập cũng như trong cuộc sống.

Công tác phát triển Đảng: Trong năm học 2022-2023 đã kết nạp được 05 đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Xét công nhận danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cho 07 sinh viên cấp trường, đang đề nghị xét công nhận cho 05 sinh viên 5 tốt cấp thành phố và 01 sinh viên 5 tốt cấp trung ương.

Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai luôn phát huy tốt truyền thống quý báu, là đơn vị mạnh trong trường, tích cực tham gia các hoạt động phong trào do Trường và Khoa phát động như: tham gia tình nguyện mùa hè xanh, tham gia hoạt động chủ nhật sạch thứ 2 xanh, tham gia hiến máu nhân đạo,... tham gia các giải văn nghệ thể thao do trường tổ chức như: giải bóng rổ, bóng đá, bóng chuyền, ... và đã đạt được các thành tích: Giải ba bóng đá nam sinh viên, Giải khuyến khích khoa tôi là nhất, giải ba bóng chuyền nữ sinh viên,...

Trong số các em sinh viên tích cực tham gia hoạt động phong trào năm học vừa qua, Ban chủ nhiệm khoa cũng biểu dương và khen thưởng các em sinh viên có thành tích xuất sắc trong tham gia các hoạt động do trường và khoa phát động.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Từ các hoạt động nêu ra ở trên, chúng ta có thể khẳng định rằng Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai đã và đang từng bước khẳng định vai trò, vị trí của Khoa trong công tác đào tạo của Nhà trường và có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập.

Tuy vậy, trong quá trình triển khai nhiệm vụ năm học Khoa còn bộc lộ nhiều yếu kém cần khắc phục:

- Chất lượng tuyển sinh và số lượng tuyển sinh những năm gần đây đang gặp khó khăn, các giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên trẻ và đầu tư cho cơ sở vật chất, thiết bị thí nghiệm chưa đáp ứng được như cầu phát triển.

- Việc cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập chưa được quan tâm đúng mức, chưa đạt được hiệu quả mong muốn.

- Công tác quản lý, sử dụng cũng như đầu tư trang thiết bị làm chưa hiệu quả, chưa tận dụng hết công năng các phòng thí nghiệm phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ
CỦA KHOA TRẮC ĐỊA-BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
NĂM HỌC 2023 - 2024

Kính thưa các vị khách quý!

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Công văn số 5155/BGDĐT-GDĐH ngày 22/9/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDĐH, CĐSP.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, Trường ĐH Mở - Địa chất tiếp tục triển khai kế hoạch năm học với mục tiêu xuyên suốt là ‘xây dựng Trường Đại học Mở - Địa chất là một đại học định hướng nghiên cứu đạt trình độ tiên tiến trong khu vực, tiến tới tự đảm bảo chi thường xuyên và từng bước tự chủ’ và đã đưa ra 10 nhiệm vụ trọng tâm chính trong Lễ khai giảng năm học mới 2023-2024.

Trên cơ sở đó, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai đã đề ra các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cho năm học 2023-2024 như sau:

1. Phương hướng và nhiệm vụ

1.1. Về công tác chính trị tư tưởng

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thường xuyên gắn kết chặt chẽ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong Nhà trường nói chung và Khoa nói riêng; không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh trong toàn thể cán bộ viên chức, học viên, sinh viên trong khoa thông qua hoạt động giáo dục.

1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ viên chức

-Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDDT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

- Tiếp tục công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ viên chức; giảm số lượng kết hợp nâng cao chất lượng lao động phù hợp với

ngành nghề và quy mô đào tạo.

- Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn, chức danh theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đúng người, đúng việc một cách kịp thời nhằm tạo động lực cho cán bộ viên chức chuyên tâm công tác.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho cán bộ viên chức đáp ứng theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Tiếp tục khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ viên chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ.

- Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ viên chức, học viên, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong đào tạo đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

1.3. Công tác tuyển sinh:

- Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh 2023-2024 được thực hiện sát sao đến từng trường THPT tại các địa phương, các thông tin tuyển sinh được phổ biến rộng rãi đến đối tượng dự tuyển, ngành nghề đào tạo đáp ứng được nhu cầu của người học.

- Xây dựng chiến lược tuyển sinh của khoa ở tất cả các hệ đào tạo.

- Chủ động phối hợp với Nhà trường và các phòng ban chức năng để nâng cao hoạt động tuyên truyền, quảng bá các hệ đào tạo, hình ảnh của Khoa và Nhà trường.

1.4. Đổi mới, đảm bảo chất lượng giáo dục:

- Trong năm học mới 2023-2024 Khoa tiếp tục triển khai đánh giá chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, nhằm đánh giá chất lượng giáo dục hiện tại để đưa ra những phương pháp cải tiến chất lượng trong các năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo, quản lý giáo dục trên môi trường mạng; triển khai hiệu quả hệ thống quản lý học tập qua mạng để bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý theo phương thức thường xuyên, liên tục ngay tại Khoa và Nhà trường.

- Xây dựng, điều chỉnh và phát triển các chương trình đào tạo theo hướng tiệm cận với chuẩn khu vực và quốc tế, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp với các phòng ban chức năng tiếp tục triển khai thực hiện *Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp*, xây dựng nội dung đào tạo về khởi nghiệp đưa vào chương trình giảng dạy nhằm bảo đảm

hiệu quả, phù hợp thực tiễn; hỗ trợ và cung cấp các kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho người học; hình thành đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại khoa.

- Chủ động đổi mới phương thức đào tạo theo hướng phối hợp hiệu quả và chặt chẽ giữa đào tạo trong và ngoài nhà trường. Chủ động xây dựng chương trình đào tạo với sự tham gia của các bên liên quan (doanh nghiệp sử dụng lao động, đơn vị có cơ sở thực hành, thực tập, ...)

1.5. Công tác quản lý sinh viên:

- Tổ chức và quản lý tốt tuần lễ công dân sinh viên, làm tốt công tác chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, học tập và các hoạt động khác của sinh viên theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị trong và ngoài trường để quản lý sinh viên hiệu quả.

- Tiếp tục tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng lòng ghép với các phong trào thi đua nhân các ngày lễ lớn trong năm.

1.6. Hoạt động khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế:

- Mở rộng quan hệ hợp tác, tăng cường hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học với các tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước.

- Nâng cao số lượng đề tài nghiên cứu của cán bộ trong khoa.

- Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên.

- Thu hút, mở rộng các nguồn đề tài, tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước để thực hiện các đề tài khoa học chung.

- Tăng cường liên kết với các đơn vị trong và ngoài trường để tổ chức các buổi hội thảo nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường liên kết nghiên cứu khoa học ứng dụng phục vụ sản xuất nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn cho cán bộ từ hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên khoa học để tham gia hướng dẫn, thực hiện nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của sinh viên.

- Xây dựng các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm, có mục tiêu, đảm bảo tính liên ngành trong khoa.

- Xây dựng các nhóm nghiên cứu tiệm cận nhóm nghiên cứu mạnh.

- Tích cực động viên các nhà khoa học, đặc biệt là các nhà khoa học trẻ tham gia nghiên cứu và công bố các bài báo quốc tế.

- Xây dựng phòng Lab (kiểm định - hiệu chuẩn - sửa chữa máy Trắc địa)

và bãi kiểm nghiệm chiều dài chuẩn cho máy TĐĐT và máy GNSS.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo

- Cần đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình, bài giảng phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Cần kiểm tra, giám sát công tác giảng dạy, đảm bảo chất lượng giảng dạy và sản phẩm của công tác đào tạo.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị sản xuất bên ngoài để cán bộ và sinh viên có điều kiện tiếp cận thực tế trong đợt thực tập doanh nghiệp nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn.

2.2. Giải pháp để nâng cao hoạt động khoa học công nghệ

- Cần xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng, chỉnh sửa thuyết minh, tổ chức thực hiện đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các tập thể, cá nhân một cách nghiêm túc đồng thời cần tăng cường cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ của khoa và của các chủ nhiệm đề tài đồng thời tuyên truyền cho cán bộ và sinh viên thấy được lợi ích mang lại của công tác nghiên cứu khoa học.

- Động viên và tạo điều kiện cũng như có chính sách ưu tiên cho các nhà khoa học, giao chỉ tiêu cho các nhà khoa học ở những lĩnh vực còn ít công trình nghiên cứu.

- Lập nhóm nghiên cứu trong các lĩnh vực có tính liên thông ngành để xây dựng những đề tài mang tính chiến lược và nâng cao chất lượng, số lượng công bố quốc tế.

- Kết hợp với các cơ sở đào tạo và các đơn vị sản xuất thực tế để thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học, đồng thời kết hợp với các đơn vị khoa học ở nước ngoài cũng như ở trong nước để tổ chức các hội thảo khoa học và gửi cán bộ đi tham dự các hội thảo quốc tế.

- Lãnh đạo Khoa cùng với lãnh đạo các bộ môn cần phải sát sao hơn nữa trong việc định hướng và tạo điều kiện cho cán bộ của các bộ môn chủ động trong công tác nghiên cứu khoa học đặc biệt là đối với các cán bộ trẻ.

Kính chúc quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc hội nghị thành công tốt đẹp!